

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
Lớp đào tạo liên tục “Lớp Ngôn ngữ trị liệu Nhi” Khóa 9
Từ ngày 05 tháng 12 năm 2022 đến ngày 05 tháng 11 năm 2023

1. Tên khóa học: Ngôn ngữ trị liệu Nhi

2. Mục tiêu khóa học:

Cung cấp kiến thức về Giải phẫu học, Sinh lý học, Tâm bệnh học phát triển thần kinh, Ngôn ngữ học – ngữ âm tiếng Việt, Bệnh lý Nhi khoa có liên quan đến ngôn ngữ trị liệu nhi, các Rối loạn phát triển ở trẻ em có liên quan đến Ngôn ngữ trị liệu nhi. Lượng giá được tình trạng hiện tại của trẻ, biết cách lên kế hoạch và can thiệp trẻ. Biết cách hướng dẫn phụ huynh các chiến lược can thiệp cho trẻ tại nhà. Lượng giá và can thiệp được các dạng tật ở trẻ em: Rối loạn phổ tự kỷ, Rối loạn âm lời nói, Rối loạn ngôn ngữ, Khe hở môi-vòm miệng, Rối loạn nuốt. Biết cách sử dụng hệ thống giao tiếp tăng cường và thay thế AAC trong can thiệp cho trẻ em.

2.1. Mục tiêu kiến thức

- Trình bày lại được các kiến thức:
- + Giải phẫu học đầu mặt cổ,
- + Sinh lý học nghe, nói, phát âm, thần kinh
- + Ngôn ngữ học và ngữ âm tiếng Việt hiện đại,
- + Tâm bệnh học phát triển thần kinh,
- + Thính học & dịch vụ thính học nhi,
- + Quá trình phát triển con người về giao tiếp, lời nói, ngôn ngữ, chơi đùa ở trẻ em, Bệnh lý nhi khoa & các rối loạn phát triển ở trẻ em có liên quan đến Ngôn ngữ trị liệu nhi,
- + Thực hành dựa vào chứng cứ,
- + Hệ thống giao tiếp và tăng cường thay thế AAC.

2.2. Mục tiêu kỹ năng

- Lượng giá được tình trạng hiện tại của trẻ, lập kế hoạch, can thiệp ngôn ngữ trị liệu cho trẻ em đang phát triển bị:
- + Rối loạn phổ tự kỷ.

- + Rối loạn âm lời nói.
- + Rối loạn ngôn ngữ phát triển.
- + Chậm phát triển.
- + Nói lắp.
- + Khe hở môi- vòm miệng.
- + Rối loạn nuốt.
- + Khiếm thính.
- + Sử dụng được thông giao tiếp và tăng cường thay thế AAC khi lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi.
- + Ứng dụng được y học chứng cứ trong việc lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi.

2.3. Mục tiêu thái độ

Hoàn chỉnh cho học viên tính chuyên nghiệp, tích cực khi khám, lượng giá, lập kế hoạch, can thiệp và tư vấn cho thân nhân bệnh nhi tự kỷ, chậm phát triển ngôn ngữ, chậm phát triển toàn bộ, rối loạn ngôn ngữ, khe hở môi vòm miệng, rối loạn âm lời nói, nói lắp, khiếm thính và rối loạn nuốt.

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên:

- Bác sỹ, điều dưỡng, phục hồi chức năng, nữ hộ sinh, dược sỹ, kỹ thuật viên y, giáo viên đặc biệt, tâm lý, nhân viên xã hội, thầy cô giáo mầm non và quản lý giáo dục.
- Tất cả đối tượng học viên của khoá học phải có trình độ từ đại học trở lên.
- Phạm vi tuyển sinh trên cả nước.

4. Ban tổ chức, quản lý lớp học:

- PGS.TS.BS. Nguyễn Thanh Hiệp – Hiệu trưởng Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch;
- PGS.TS.BS. Châu Văn Trờ – Trưởng Phòng khám - Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch, Phụ trách chung;
- ThS.BS. Trần Thị Hoa Vi – Trưởng đơn vị Đào tạo-NCKH;
- Th.S Hoàng Văn Quyên – Điều phối khóa học;
- Cao Phương Anh – Chủ nhiệm lớp;
- Lai Nghi Quyên – Thư ký lớp.

5. Lịch giảng chi tiết:

- Thời gian: Từ ngày 05 tháng 12 năm 2022 đến ngày 05 tháng 11 năm 2023.

- Địa điểm: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Học kỳ Lý thuyết

- Thời gian: 02 đợt học, học kỳ 1 và học kỳ 3 (Kéo dài 03 tháng mỗi học kỳ)

- Địa điểm: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Học kỳ 1

STT	Số ngày	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	05 ngày	Giải phẫu – Sinh lý học	ThS.BS. Hồ Nguyễn Anh Tuấn	40
2	01 ngày	Giới thiệu ANTL VN và Giọng	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung	08
3	03 ngày	Giao tiếp xuyên suốt cuộc đời	ThS. Hoàng Văn Quyên	40
4	02 ngày	Giao tiếp xuyên suốt cuộc đời 7-15 tuổi	CN. Simone Maffescioni	16
			Phiên dịch	0
5	02 ngày	Dịch vụ Thính học	ThS. Jose Mari Cleofas,	16
			Phiên dịch	0
6	02 ngày	Thính học	ThS.BS. Đỗ Hồng Giang	16
7	05 ngày	Ngôn ngữ học	PGS.TS. Nguyễn Thị Ly Kha	40
8	01 ngày	Thực hành thư viện	Ts.BS. Đặng Chí Vũ Luân	08
9	01 ngày	Kiểm tra đào tạo (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
10	05 ngày	Tâm bệnh học phát triển	BS. Phan Thiệu Xuân Giang	40
11	01 ngày	Các bệnh lý trẻ em liên quan đến ANTL	PGS.TS.BS. Trần Thị Mộng Hiệp	08
12	02 ngày	Giáo dục lâm sàng	ThS. Hoàng Văn Quyên	16
13	01 ngày	ÔN THI HK 1	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
14	03 ngày	THI HỌC KỲ 1 (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS. Hoàng Văn Quyên Cao Phương Anh	08

Tổng số tiết: 256 tiết

Học kỳ 3

STT	Số ngày	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	05 ngày	Rối loạn âm lời nói	CN. Lê Thị Thanh Xuân	40
2	05 ngày	Rối loạn ngôn ngữ	CN. Đỗ Thị Bích Thuận	40
3	4.5 ngày	Giao tiếp tăng cường và hỗ trợ 1	CN. Trà Thanh Tâm	36
4	05 ngày	Rối loạn phổ tự kỷ	ThS. Hoàng văn Quyên	40
5	4.5 ngày	Rối loạn nuốt	CN. Nguyễn Châu Tuyết Như	36
6	4.5 ngày	Khe hở môi – vòm miệng	CN. Lê Thị Đào	36
7	0.5 ngày	Phẫu thuật Khe hở môi- vòm miệng	TS.BS.CK2. Nguyễn Văn Đẩu	04
8	05 ngày	AVT	1. CN. Hà Thị Kim Yến 2. (Online) Leah Carmel M.Labrador PDV: Hoàng Trường Thúy An	40
9	01 ngày	Nói lắp	ThS. Trương Thị Thanh Loan	08
10	01 ngày	Ngôn ngữ ký hiệu	TS. Lê Thị Tố Uyên (Online)	08
11	02 ngày	Thực hành dựa vào bằng chứng	TS. Đào Thị Hiệp	16
12	02 ngày	Phân tích mẫu ngôn ngữ	ThS. Hoàng văn Quyên	16
13	02 ngày	Rối loạn xử lý giác quan	ThS. Phạm Mỹ Ngọc (GV ở Hà Nội)	16
14	02 ngày	Quản lý hành vi	ThS. Hồ Thị Huyền Thương (GV ở Hà Nội)	16
15	03 ngày	Giáo dục lâm sàng chuyên nghiệp	ThS. Hoàng văn Quyên	24
16	02 ngày	ÔN THI HK3	ThS. Hoàng văn Quyên	16
17	03 ngày	THI HỌC KỲ 3	ThS. Hoàng văn Quyên Cao Phương Anh	24

		(Không tính số tiết vào chương trình học)		
18	01 ngày	Kiểm tra đào tạo (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS Hoàng Văn Quyên	08

Tổng số tiết: 392 tiết

Học kỳ Thực hành:

Học kỳ 2:

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	- 02 tuần: Thực hành kiến tập lâm sàng tại Bệnh viện; - 02 tuần: Thực hành tại cơ sở làm việc không có giám sát lâm sàng và hoàn thành bộ hồ sơ kiến tập nộp vào trường.	- Quan sát ghi chép cách tổ chức sắp xếp môi trường làm việc; - Quan sát và ghi nhận cách CV.ANTL làm việc với phụ huynh, cách lượng giá trẻ, cách chơi trị liệu cho trẻ hướng dẫn chương trình về nhà cho phụ huynh; - Quan sát, ghi nhận, thu thập tất cả những mẫu hồ sơ lượng giá, các dụng cụ được dùng để lượng giá, can thiệp trẻ, các tài liệu tham khảo dùng trong việc can thiệp.	CV.ANTL giám sát lâm sàng tại cơ sở.	160
2	01 ngày	Kiểm tra đào tạo. (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS Hoàng Văn Quyên	08

Tổng số tiết : 160 tiết

Học Kỳ 4:

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	- 04 tuần: Thực hành lâm sàng chuyên nghiệp tại	- Học viên tự sắp xếp môi trường; - Lượng giá tình trạng trẻ, lên kế hoạch	CV. ANTL giám sát lâm sàng tại cơ sở	200

	<p>các cơ sở thực hành.</p> <p>- 01 tuần: Hoàn thành bộ hồ sơ thực hành lâm sàng nộp về trường.</p>	<p>can thiệp, tiến hành trị liệu trên trẻ dưới sự giám sát và hướng dẫn phụ huynh chiến lược, chương trình về nhà;</p> <p>- Sử dụng các mẫu lượng giá tại các cơ sở để lượng giá tình trạng hiện tại của trẻ;</p> <p>- Ghi chú hồ sơ trị liệu của trẻ;</p> <p>- Thảo luận nhóm, và giám sát lâm sàng về các ca trẻ can thiệp;</p> <p>- Thu thập các mẫu hồ sơ, các tài liệu tham khảo, các học cụ dùng để dạy học;</p> <p>- Thi thực hành hết khóa tại cơ sở vào tuần cuối cùng của đợt thực hành lâm sàng.</p>		
2	01 ngày	Kiểm tra đào tạo (Không tính số tiết vào chương trình học)	ThS Hoàng Văn Quyên	08

Tổng số tiết: 200 tiết

Thi cuối khóa: 4 tuần tự ôn thi và Trình bệnh và thi VIVA

STT	Thời gian	Đề tài	Người phụ trách	Số tiết
1	03 ngày	Thuyết trình ca lâm sàng và trả lời câu hỏi.	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung Ths. Hoàng Văn Quyên GV khách mời: 1	24
2	03 ngày	Thi VIVA vấn đáp cuối khóa: thi cá nhân từng học viên (Thi ca lâm sàng và kiến thức tất cả các môn đã học).	PGS.TS.BS. Nguyễn Thị Ngọc Dung Ths. Hoàng Văn Quyên GV khách mời: 1	24

Tổng số tiết: 48 tiết

(Lịch học cụ thể sẽ được gửi trước ngày khai giảng)

Ghi chú: **Nếu không đủ điểm đậu, thi lại lần 2 sau 1 tuần.**

Tổng số tiết học: 1.008 tiết

+ Lý thuyết: 500 tiết

+ Thực hành: 508 tiết

HỌC PHẦN: KHÓA HỌC: TRỞ THÀNH GIÁM SÁT VIÊN LÂM SÀNG

Tiêu chí: Đạt các tiêu chí sau:

- Tỷ lệ tham gia lớp : 35% trong tổng số học viên lớp;
- Lấy điểm từ cao xuống thấp;
- Không rớt môn chuyên ngành;
- Không thi lại tốt nghiệp;
- Không vi phạm kỷ luật trong thời gian tham gia khóa học.

STT	Ngày dạy	Nội dung	Giảng viên	Số tiết
1	01 ngày	Chuẩn bị kỳ THLS; Các giai đoạn GSLS tại BV; Thảo luận tình huống lâm sàng.	ThS. Hoàng Văn Quyên	08
2	01 ngày	Giao tiếp và cách đưa ra phản hồi.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08
3	01 ngày	Kỹ năng, kiến thức, thái độ của người giám sát lâm sàng.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08
4	01 ngày	Kỹ năng: Tư duy phản biện, suy ngẫm, các cách xử lý tình huống khó khăn.	CN. Simone Maffescioni Phiên dịch viên	08

Tổng số tiết : 32 tiết

6. Phương thức đánh giá và cấp Chứng chỉ đào tạo liên tục:

Chứng chỉ đào tạo liên tục được cấp theo quy định của Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/08/2013 và Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế. Điều kiện được cấp chứng chỉ do Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch cấp:

- Không nghỉ quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Điểm thi cuối khoá 6,5 trên thang điểm 10.

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

(Đã ký)

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ
ĐÀO TẠO NCKH**

(Đã ký)

**ĐIỀU PHỐI
CHƯƠNG TRÌNH**

(Đã ký)

PGS. TS. BS. Châu Văn Trở

ThS. BS. Trần Thị Hoa Vi

ThS. Hoàng Văn Quyên